

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc xoá nợ tiền phạt chậm nộp,
tiền chậm nộp đối với 52 người nộp thuế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ quy định của Luật Quản lý thuế;

*Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về
khoanh nợ tiền thuế, xoá nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người
nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy
định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày
26/11/2019 của Quốc hội;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa tại Văn bản số
2529/CT-QLN ngày 20/5/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 52 người nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020, với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 229.252.373 đồng (Hai trăm hai mươi chín triệu, hai trăm năm mươi hai nghìn, ba trăm bảy mươi ba đồng), trong đó:

- Số doanh nghiệp, tổ chức là: 47 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 228.906.844 đồng;

- Số cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh là 05 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 345.529 đồng;

(Danh sách người nộp thuế được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo).

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế không còn hoạt động kinh doanh thuộc đối tượng được xóa nợ quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hoá chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Chi cục Thuế khu vực Yên Định - Thiệu Hóa điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Yên Định - Thiệu Hóa, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Văn Thi;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND huyện Yên Định (Phòng TC-KH);
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTC. (thht)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

DANH SÁCH NGƯỜI NỘ THUẾ ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2021
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4918	4931	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+12+13+14	10	11	12	13	14
	Tổng cộng:	52						229.252.373	21.036.850	105.653	3.264.051	181.549.628	23.296.191
I	Doanh nghiệp, tổ chức	47						228.906.844	21.036.850		3.264.051	181.338.327	23.267.616
1	Công ty cổ phần đầu tư sản xuất và thương mại Đại Phú Quý	2801196171	Trung tâm 1, TT Thống Nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					22.693.401				22.693.401	
2	Doanh Nghiệp Tư Nhân Vĩ Thủy	2801288062	Thôn Thành Phú, xã Định Tường (nay là TT Quán Lào), huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trần Đức Thắng	173371278	17.10.2011	CA Thanh Hóa	84.061.278	18.270.000			62.956.878	2.834.400
3	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Thương Mại Thảo Thiên	2801301972	Nhà ông Đỗ Bá Thịnh, Định Bình, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					14.322.085				13.260.685	1.061.400
4	Công ty cổ phần đầu tư & phát triển xây dựng Sao Việt	2801529984	Thôn Đắc Trí, Định Bình, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					2.977.500					2.977.500
5	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư 368	2801737511	Số 119C, tiểu khu 5, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					529.200					529.200
6	Công Ty TNHH Xây Dựng & Giao Thông Hưng Long	2801815689	Thôn 5, Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					10.902.204	983.500		345.402	8.488.652	1.084.650
7	Công Ty TNHH Xây Dựng Và Dịch Vụ Thương Mại Thanh Sơn	2801945913	Thôn 4, Yên Phú, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Hữu Thanh	171434644	08.07.1985	CA Thanh Hóa	89.600					89.600
8	Công Ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp Tuấn Khánh	2801948456	Tiểu khu 3, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Văn Đông	172961485	16.02.2004	CA Thanh Hóa	421.800	336.000				85.800
9	Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Tam Thanh	2802182421	Khu 1, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					746.400					746.400
10	Công Ty TNHH Xây Dựng Và Vận Tải Vương Phát	2802204883	Thôn Hanh Cát 3, Yên Lạc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Ngọc Vương	225417927	27.02.2007	CA Khánh Hòa	746.400					746.400
11	Công Ty TNHH Đá Xanh Yên Lâm	2802306130	Thôn Hành chính, Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					69.115.286			2.918.649	65.886.746	309.891

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4918	4931	4944
12	Công ty Cổ phần may công nghiệp Định Tường	2802306525	Thôn Thành Phú, xã Định Tường (nay là TT Quán Lào), huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					1.497.400	751.000				746.400
13	Công ty cổ phần nông nghiệp công nghệ cao Yên Định	2802414143	Số 77, Tiểu khu 4, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					1.061.175					1.061.175
14	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Quang Thọ	2802425378	Khu 4, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Thiều Văn Thọ	173392036	15.12.2001	CA Thanh Hóa	449.600	449.600				
15	Công Ty TNHH Xây Dựng Và Thiết Kế Hoàng Anh	2802449234	Thôn 1, Định Công, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Liêm	172965398	28.02.2012	CA Thanh Hóa	91.200					91.200
16	Công Ty TNHH Dv Tm Toàn Phát	2802474791	Khu 5, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Vũ Tiến Dũng	171569127	03.04.2009	CA Thanh Hóa	420.000					420.000
17	Công Ty TNHH Dvtm Minh Tuấn	2802485546	Số 18, Khu 4, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Minh Tuấn	174077361	29.03.2013	CA Thanh Hóa	515.000					515.000
18	Công Ty TNHH Đầu Tư Và Du Lịch Vận Tải Anh Phương	2802486162	Khu 4, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Phương	038098005461	12.06.2017	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	529.200					529.200
19	Công Ty TNHH Điện Tự	2802486500	Thôn Thọ Khang, Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Hữu Tự	172363443	02.01.2006	CA Thanh Hóa	529.200					529.200
20	Công Ty TNHH Sxtm Vân Dung	2802486518	Thôn Lạc Tụ, Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Văn Vân	172216500	16.10.2012	CA Thanh Hóa	839.400					839.400
21	Công Ty TNHH Sxtm Minh Thu	2802486571	Thôn Trung Đông, Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Đăng Sự	171330709	08.02.2014	CA Thanh Hóa	529.200					529.200
22	Công Ty TNHH Xây Dựng Và Dịch Vụ Cơ Giới Hoá Nông Nghiệp Sơn Hải	2802487938	Thôn 4, Yên Thịnh, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					554.700					554.700
23	Công Ty TNHH Sxtm Lâm Hoa	2802488025	Thôn Đông Khê, Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lưu Thế Lâm	172216490	03.11.2015	CA Thanh Hóa	310.200					310.200
24	Công Ty TNHH Xd&Tm Phong Vũ	2802526009	Thôn 2, Yên Phong, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					310.200					310.200
25	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Minh Châu Nguyễn	2802528158	Thôn 5, Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Xuân	173380725	12/8/2015	CA Thanh Hóa	556.150	43.750				512.400

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4918	4931	4944
26	Công Ty TNHH Thương Mại Xây Dựng Đức Anh	2802533503	Thôn Hành Chính, Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Hồng Dũng	172963619	18/7/2011	CA Thanh Hóa	88.800					88.800
27	Công Ty TNHH Thanh Thảo Yên Lâm	2802534218	Thôn Phong Mỹ 1, Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Thảo	172977818	21.04.2015	CA Thanh Hóa	784.200					784.200
28	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Cây Đa	2802534289	Phố Kiều, Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Tất Hùng	173374133	27/8/2012	CA Thanh Hóa	308.600					308.600
29	Công Ty TNHH Xdtm Và Điện Tử Tin Học Văn Toàn	2802534433	Thôn 4.2, Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Văn Toàn	038073002129	07.11.2016	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	91.200					91.200
30	Công Ty TNHH Dvtm Anh Bảo	2802554214	Thôn Đông Khê, Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lưu Thế Hải	172216496	18/7/2014	CA Thanh Hóa	310.200					310.200
31	Công Ty TNHH Tmdv Anh Dũng	2802554278	Thôn 2, Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trần Thị Mai	172221785	11.08.2009	CA Thanh Hóa	322.500					322.500
32	Công Ty TNHH Đông Hải Ltd	2802556187	Thôn Phúc Lai, Định Hòa, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Vũ Văn Hải	038092013194	25.12.2018	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	337.500					337.500
33	Công Ty TNHH Một Thành Viên Tm Hoàng Hải	2802560930	Thôn Hanh Cát 1, Yên Lạc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Văn Hải	038086004708	03.03.2017	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	8.362.165				8.051.965	310.200
34	Doanh Nghiệp Tư Nhân Dvtm Hùng Thắng	2802567291	Hanh Cát 1-Châu thôn 1, Yên Lạc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Văn Thắng	038067000879	17.08.2016	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	492.600					492.600
35	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ & Môi Trường Giang Quân	2802570086	Thôn Hòa Thượng, Yên Hùng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa					310.200					310.200
36	Công Ty TNHH Dvtm Dương Trường Vũ	2802572407	Thôn 1, Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lưu Vũ Quyền	171690443	02/12/2013	CA Thanh Hóa	91.200					91.200
37	Công Ty TNHH Tm-Xd Thọ Tường	2802572615	Thôn 6, Yên Phú, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Thiều Quang Phúc	038085002070	19.07.2016	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	492.600					492.600

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4918	4931	4944
38	Công Ty TNHH A Đô	2802575341	Thôn Thọ Lộc, Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Tiến Dũng	038077005291	30.11.2017	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	91.200					91.200
39	Công Ty TNHH Mtv Xây Dựng Toàn Thắng	2802576472	Thôn 1, Yên Phú, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Đỗ Văn Chiến	172241330	18.03.2013	CA Thanh Hóa	310.200					310.200
40	Công Ty TNHH Mtv Phan Lộc Phát	2802577412	Thôn Lý Yên, xã Định Tường (nay là TT Quán Lào), huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Hữu Phan	038092011414	17.07.2018	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	483.600					483.600
41	Công Ty TNHH Mtv Việt Thái	2802583310	Thôn Hòa Thượng, Yên Hùng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Văn Việt	171659933	09/4/2012	CA Thanh Hóa	310.200					310.200
42	Công Ty TNHH Ntk	2802644683	Thôn Bùi Thượng, Yên Phú, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Trung Kiên	036084003855	02.08.2016	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	294.200	203.000				91.200
43	Công Ty TNHH Thương Mại An An Thanh Hoa	2802732019	Thôn Duyên Thượng 2, Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trương Thị Anh	038189008693	12.06.2018	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	80.400					80.400
44	Công Ty TNHH Mai Anh Mq	2802732202	Khu 4, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Thắm	172220115	20/8/2012	CA Thanh Hóa	91.200					91.200
45	Công Ty TNHH Tm & Dv Quý Thanh	2802762609	Thôn 02, Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lưu Ngọc Quý	174670264	25/11/2011	CA Thanh Hóa	100.500					100.500
46	Công Ty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Anh Trí	2802799990	Thôn Thăng Long, Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Lựa	172230298	05.11.2007	CA Thanh Hóa	164.100					164.100
47	Công Ty TNHH Dv - Tm Đại Thăng 36	2802763070	Thôn 02, Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Văn Phong	038085006274	13.06.2019	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	191.700					191.700
II	Cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh	5						345.529	-	105.653	-	211.301	28.575
1	Lê Thị Thảo	2800728401	Thôn Thành Phú, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Thảo	170268927	26.11.2011	CA Thanh Hóa	13.924		4.642		9.282	

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4918	4931	4944
2	Đỗ Thị Mai	2801973519	Phố Kiều, Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Đỗ Thị Mai	038185017965	31/05/2019	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	24.000		3.441		6.879	13.680
3	Dương Bảo Quang	2802558730	Phố Kiều, Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Dương Bảo Quang	174680816	30.11.2013	CA Thanh Hóa	8.190		2.730		5.460	
4	Lê Huy Thành	2802770279	Thôn 1, Yên Phong, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Lê Huy Thành	038073008974	23.04.2019	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	47.655		10.920		21.840	14.895
5	Trần Đức Dũng	8016171083	Yên Định 1, Định Tân, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Trần Đức Dũng	173377765	30.10.2006	CA Thanh Hóa	251.760		83.920		167.840	